

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TRÌNH VÀ GÓI THẦU

1. Giới thiệu về công trình:

a) Công trình:

- Tên công trình: Sửa chữa các phòng làm việc trong Hangar HG2TSN
- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay.
- Nguồn kinh phí: Kinh phí sửa chữa nhà cửa vật kiến trúc năm 2025.
- Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: số 2098/QĐ-CTKT ngày 10/10/2025 của Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay.

b) Địa điểm xây dựng: Chi nhánh Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay tại TP. Hồ Chí Minh.

c) Nội dung và quy mô của công trình:

- Tháo dỡ các cửa, vách kính khung sắt bị oxy hóa, rỉ sét (dự kiến 246,768 m²).
- Đục bỏ nền cũ bị sụt lún, nứt vỡ (dự kiến 61,219 m³).
- Đổ bê tông M300 nền nhà mới (dự kiến 61,219 m³).
- Sơn nền nhà mới bằng sơn Epoxy tự san phẳng dày 3mm để tăng tuổi thọ cho công trình và đồng bộ với nền Hangar khu vực bảo dưỡng máy bay (dự kiến 408,1 m²).
- Lắp dựng vách, cửa đi nhôm kính hộp cường lực chống ồn (dự kiến 138,58 m²).
- Lắp đặt trần bằng tấm Panel PU dày 50mm khu vực hai bên cánh gà của Hangar (dự kiến 418,092 m²).
- Lắp đặt trần thạch cao khu vực văn phòng của Hangar (dự kiến 61,425 m²).
- Tường lăn sơn 3 nước (dự kiến 677,175 m²).
- Làm mới hệ thống điện chiếu sáng.

2. Giới thiệu về gói thầu:

- Phạm vi công việc của gói thầu: Thi công công trình “Sửa chữa các phòng làm việc trong Hangar HG2TSN” tại Chi nhánh Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay tại TP. Hồ Chí Minh theo hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công đã được phê duyệt.

- Thời hạn hoàn thành: tối đa 50 ngày.

- Loại hợp đồng: hợp đồng trọn gói.

II. YÊU CẦU VỀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian kể từ ngày khởi công công trình tới khi hoàn thành, kết thúc thi công tính theo ngày là nhỏ hơn hoặc bằng **50 ngày**.

III. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT/CHỈ DẪN KỸ THUẬT:

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Nhà thầu phải cam kết thi công, nghiệm thu công trình theo đúng tiêu chuẩn, qui chuẩn xây dựng hiện hành và các văn bản pháp luật liên quan đến quản lý chất lượng thi công, nghiệm thu, an toàn lao động, vệ sinh môi trường... trong xây dựng cụ thể như sau:

STT	Loại công tác	Quy chuẩn, tiêu chuẩn
1.	Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng- Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5637-1991
2.	Sơn bảo vệ kết cấu thép - Quy trình thi công và nghiệm thu	TCVN 8790:2011
3.	Sơn phủ bảo vệ kết cấu thép - Hướng dẫn kiểm tra, giám sát chất lượng quá trình thi công	TCVN 9276:2012
4.	Kết cấu thép xây dựng - Chế tạo và kiểm tra chất lượng	TCVN 12002:2020
5.	Kết cấu thép - Yêu cầu kỹ thuật chung về chế tạo, lắp ráp và nghiệm thu	TCVN 10307:2014
6.	Nước trộn bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật;	TCVN 4506 :2012
7.	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu. Phần 1 : Công tác lát và láng trong xây dựng	TCVN 9377-1:2012
8.	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu	TCVN 5674:1992
9.	Công việc hàn điện. Yêu cầu chung về an toàn	TCVN 3146:1986
10.	Cửa đi, cửa sổ - Phần 2: Cửa kim loại	TCVN 9366-2:2012

STT	Loại công tác	Quy chuẩn, tiêu chuẩn
11.	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng	TCVN 5308: 1991
12.	An toàn cháy, nổ - Yêu cầu chung	TCVN 3254:1989 TCVN 3255:1986
13.	Lắp đặt thiết bị chiếu sáng cho các công trình công nghiệp. Yêu cầu chung	TCXDVN 253:2001
14.	Lắp đặt cáp và dây điện cho các công trình công nghiệp	TCXDVN 263:2002
Và các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam liên quan khác.		

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Nhà thầu phải lập biện pháp tổ chức kỹ thuật thi công nhằm đảm bảo công trình được thi công theo đúng tiến độ, chất lượng. Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ thiết kế được duyệt.

- Bố trí cán bộ kỹ thuật phù hợp công việc đảm nhận, thường xuyên có mặt tại hiện trường để kiểm tra, giám sát chất lượng thi công, khắc phục kịp thời những sai sót trong quá trình thi công. Kiểm tra, nghiệm thu chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng cho công trình.

- Chỉ được phép thi công những công việc theo Hợp đồng, không được phép thi công các công việc ngoài hợp đồng khi chưa được phép của Chủ đầu tư.

- Việc thi công phải theo đúng thiết kế đã được duyệt; áp dụng đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng đã được quy định và chịu sự giám sát, kiểm tra thường xuyên về chất lượng công trình của Chủ đầu tư, cơ quan thiết kế, tư vấn giám sát (nếu có).

- Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và trước pháp luật về chất lượng thi công xây dựng công trình, kể cả những phần việc do Nhà thầu phụ thực hiện (nếu có).

- Tổ chức hệ thống đảm bảo chất lượng công trình để quản lý chất lượng sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị:

- Vật tư, nguyên liệu, vật liệu và thiết bị sử dụng vào công trình phải theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt, hợp đồng và tiêu chuẩn hiện hành.

- Tất cả các vật tư, nguyên liệu, vật liệu, cấu kiện xây dựng và máy móc thiết bị sử dụng vào công trình phải được chủ đầu tư kiểm tra, nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng.

4. Yêu cầu về trình tự thi công:

Quá trình thi công lắp đặt phải đảm bảo yêu cầu của thiết kế, sơ đồ tổ chức thi công, quy trình, quy phạm và tiêu chuẩn hiện hành.

5. Yêu cầu về tổ chức thí nghiệm (nếu có):

Tổ chức được nhà thầu thuê thí nghiệm, kiểm tra vật tư, thiết bị và chất lượng sản phẩm xây dựng phải có tư cách pháp nhân phù hợp.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

Nhà thầu phải có biện pháp đảm bảo an toàn về phòng chống cháy, nổ trên công trường trong suốt quá trình thi công theo qui định của Nhà nước.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

- Nhà thầu phải thực hiện những quy định về vệ sinh, an toàn lao động theo qui định của Nhà nước.

- Trong suốt quá trình thi công nhà thầu phải có biện pháp che chắn chống bụi và hạn chế người qua lại khu vực đang thi công. Việc sắp xếp, tập kết vật tư, vật liệu, phế thải xây dựng và máy móc thiết bị thi công chỉ được thực hiện trong phạm vi thỏa thuận giữa chủ đầu tư, nhà thầu và sơ đồ tổ chức thi công. Tuyệt đối không được sắp xếp ở lối ra, vào, cổng và các khu vực làm việc.

- Xe vận chuyển vật tư, vật liệu rời và phế thải xây dựng phải được che đậy đảm bảo không rơi vãi trong quá trình vận chuyển. Nếu rơi vãi phải bố trí nhân lực thu gom và dọn sạch ngay không làm ảnh hưởng đến cảnh quan và vệ sinh môi trường.

8. Yêu cầu về an ninh, an toàn lao động:

Nhà thầu phải có biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn thi công cho người, thiết bị; tự chịu trách nhiệm về an toàn lao động cho toàn bộ cán bộ công nhân viên tham gia thi công trên công trình; có biện pháp kiểm soát và phối hợp với chủ đầu tư kiểm soát an ninh người và phương tiện của nhà thầu ra, vào và hoạt động trong khu vực thi công; thống nhất với chủ đầu tư biện pháp kiểm soát an toàn, an ninh.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải đáp ứng nhân lực và thiết bị phục vụ thi công để đảm bảo đáp ứng tiến độ, chất lượng của công trình.

10. Yêu cầu về quản lý chất lượng công trình:

a). Nhà thầu phải có biện pháp quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô gói thầu, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng;

b)Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình, thiết

bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế;

- c) Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công;
- d) Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định;
- đ) Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trường;
- e) Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng và công trình xây dựng hoàn thành;
- g) Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư;
- h) Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu theo quy định về quản lý chất lượng thi công xây dựng và lập phiếu yêu cầu chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu.
- i) Nhà thầu thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng công việc do mình đảm nhận; bồi thường thiệt hại khi vi phạm hợp đồng, sử dụng vật liệu không đúng chủng loại, thi công không bảo đảm chất lượng hoặc gây hư hỏng, gây ô nhiễm môi trường và các hành vi khác gây ra thiệt hại.

IV. YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH CÔNG TRÌNH

Thuyết minh về chế độ bảo hành công trình của nhà thầu phải phải gồm các thông tin sau:

- Thời gian bảo hành.
- Cam kết giá trị bảo lãnh bảo hành là 05% giá hợp đồng nếu trúng thầu.
- Thời gian nộp bảo lãnh bảo hành: trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng.
- Trong thời gian bảo hành công trình, nhà thầu phải sửa chữa mọi sai sót, khiếm khuyết bằng chi phí của nhà thầu. Việc sửa chữa các lỗi này phải được bắt đầu trong vòng không quá 05 ngày sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về các lỗi này. Nếu quá thời hạn này mà nhà thầu không bắt đầu thực hiện các công việc sửa chữa thì chủ đầu tư có quyền thuê một nhà thầu khác (bên thứ ba) thực hiện các công việc này và toàn bộ chi phí cho việc sửa chữa để chi trả cho bên thứ ba sẽ do nhà thầu chịu và sẽ được khấu trừ vào tiền bảo hành của nhà thầu và thông báo cho nhà thầu giá trị trên, nhà thầu buộc phải chấp thuận giá trị trên.